

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2024/HS-ST

Ngày: 26 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Ngọc Cư
Ông Trần Xuân Được

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc An Chi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại phòng xét xử trực tuyến thuộc Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và điểm cầu trực tuyến tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc H, sinh năm 1978, tại Hà Nội; ĐKTT: Số x lô x ĐL x, phường HVT, quận HM, thành phố HN; Nơi cư trú: Sốxx/xx TL, phường TL, quận HM, thành phố HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Ngọc Ch và bà Hoàng Thị Th; vợ là Đỗ Thu H1; Có 02 con: con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 565 do Công an quận Tây Hồ lập ngày 22/12/2023 và lý lịch do địa phương cung cấp, bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân có 01 tiền án: Bản án số 123/HSST ngày 14/3/1997 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt bị cáo 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo bị bắt từ ngày 16/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/12/2023, Phạm Ngọc H nhắn trên nhóm chat “Hội sấm đồ”, trên mạng xã hội Telegram hỏi mua của của một người không rõ nhân thân lai lịch 2.000.000đ (hai triệu đồng) ma túy loại Ketamine và 1.000.000đ (một triệu đồng) ma túy loại “nước vui”. Hai bên thỏa thuận giao nhận ma túy và trả tiền tại toà chung cư gần ngã tư Nguyễn Cảnh Dị và Đại Từ, quận Hg Mai, Hà Nội. H đi đến điểm hẹn và gọi điện cho người bán ma túy và được hướng dẫn đến gốc cây, cạnh bờ rào, đối diện toà chung cư lấy ma túy, lấy được ma túy thì để tiền vào gốc cây đó. Theo hướng dẫn của người bán ma túy, H đến hàng rào đối diện chung cư bới trong gốc cây thì thấy có túi bìa, bên trong có 01 túi nilong màu trắng chứa tinh thể màu trắng và 02 túi nilong màu xanh. Biết là ma túy, H đã để số tiền 3.000.000 đồng vào vị trí túi bìa và cầm túi bìa chứa ma túy về nhà cất giấu.

Đến khoảng 02 giờ 20 phút ngày 15/12/2023, H nhắn tin cho 01 người phụ nữ tên là Minzy, trong nhóm chat “Mbbg”, trên mạng xã hội Telegram rủ sử dụng ma túy cùng. Minzy sử dụng tài khoản Zalo tên là “Diệp Anh” kết bạn với tài khoản Zalo của H có tên “Lốc Xoáy”. Qua trò chuyện, cả hai hẹn gặp nhau tại 236 Âu Cơ, Tây Hồ, Hà Nội để cùng sử dụng ma túy. Sau đó, H lấy ma túy loại Ketamine và ma túy loại “nước vui” cất giấu vào trong chiếc túi đeo chéo, rồi đi đến điểm hẹn.

Khoảng 04 giờ 00 giờ ngày 16/12/2023, khi đi H đi đến đầu ngõ 236 Âu Cơ, thì bị Công an phường Tứ Liên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra hành chính, H đã tự lấy trong túi đeo chéo đang đeo trên người ra 01 gói nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 gói nilon màu xanh, có hình logo ngôi sao ba cánh tự nguyện giao nộp cho Tổ công tác. H tự khai nhận tinh thể màu trắng trong gói nilon là ma túy đá; Gói nilon màu xanh là ma túy “Nước vui”. Tổ công tác đã lập biên bản niêm phong tang vật và đưa H về trụ sở để làm việc.

Thu giữ của Phạm Ngọc H:

- 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong chứa các tinh thể màu trắng;
- 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột màu vàng;
- 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone, màu vàng, đã qua sử dụng;
- 01 (một) căn cước công dân mang tên Phạm Ngọc H;
- 01 (một) túi đeo màu đen, đã qua sử dụng;

*Tại bản Kết luận giám định số 8340/KL-KTHS, ngày 23/12/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

-Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,699 gam.

- Chất bột màu vàng bên trong một gói nilông màu xanh có ma túy loại Methamphetamine, có ma túy loại MDMA, có ma túy loại Ketamine và Nimetazepam, khối lượng: 4,981 gam.

*Tại bản Kết luận giám định số 1298/KL-KTHS, ngày 04/03/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

-Hàm lượng MDMA, Ketamine và Nimetazepam trong mẫu chất bột màu vàng gửi giám định lần lượt là 0,71%; 1,14% và 0,08%.

-Methamphetamine trong mẫu chất bột màu vàng gửi giám định ở lượng vết (rất ít), dưới dạng định lượng của phương pháp nên không xác định được hàm lượng.

Đối với đối tượng bán ma túy cho H: H không biết tên, tuổi, đị chỉ. Sau khi mua được ma túy, H đã xóa hết các phương thức liên lạc nên không nhớ được số điện thoại. Cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải Phạm Ngọc H, H xác định được vị trí nhận ma túy tại số 32 Đại Từ giao với Nguyễn Cảnh Di, Đại Kim, Hg Mai, Hà Nội, nhưng không xác định được người bán ma túy, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với người phụ nữ H sử dụng ma túy cùng H có tài khoản Telegram là Minzy và tài khoản Zalo là “Diệp Anh”: H không biết tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan điều tra đã rà soát, xác minh tại khu vực ngõ 236 Âu Cơ, phường Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội nhưng không xác định được người phụ nữ như H khai báo.

Bản Cáo trạng số 32/CT-VKSTH ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phạm Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và giữ nguyên nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều

38 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H từ 20 tháng đến 26 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị,

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong có chữ ký của giám định viên Trương Mạnh Cường, điều tra viên Nguyễn Xuân Thắng, đóng dấu của Viện khoa học hình sự Bộ Công an (bên trong là khối lượng ma túy còn lại sau giám định) và 01 túi đeo màu đen, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, đã qua sử dụng.

+ Trả lại bị cáo 01 CMTND/CCCD mang tên Phạm Ngọc H.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc và thu nhập, nên đề nghị không áp dụng

- Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình sai, vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi của bị cáo:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 04 giờ 00 phút ngày 16/12/2023, tại khu vực đầu ngõ 236 đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Phạm Ngọc H có hành vi cất giấu trái phép 0,699 gam ma túy loại Ketamine và 4,981 gam

có 04 loại ma túy gồm: Methamphetamine (hàm lượng rất ít, dưới giới hạn định lượng nên không xác định được hàm lượng), MDMA (hàm lượng 0,71%), Ketamine (hàm lượng 1,14%) và Nimetazepam (hàm lượng 0,08%), mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:* Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng tới sự phát triển lành mạnh của con người, hủy hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động, tăng nguy cơ lây nhiễm các căn bệnh HIV-AIDS.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về hình phạt:* Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhân thân xấu, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Căn cứ vào tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc trong khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[7] *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo không có công việc và thu nhập, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong có chữ ký của giám định viên Trương Mạnh Cường, điều tra viên Nguyễn Xuân Thắng, đóng dấu của Viện khoa học hình sự Bộ Công an (Bên trong bao niêm phong là khối lượng ma túy còn lại sau giám định).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, đã qua sử dụng.

-Trả lại bị cáo 01 túi đeo màu đen, đã qua sử dụng và 01 CMTND/CCCD mang tên Phạm Ngọc H.

[9] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] *Đối với đối bán ma túy cho H và đối tượng H rủ sử dụng ma túy cùng*: H đều không biết tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không có căn cứ làm rõ để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt Phạm Ngọc H 26 (hai mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong có chữ ký của giám định viên Trương Mạnh Cường, điều tra viên Nguyễn Xuân Thắng, đóng dấu của Viện khoa học hình sự Bộ Công an (Bên trong bao niêm phong là khối lượng ma túy còn lại sau giám định).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, đã qua sử dụng.

-Trả lại bị cáo 01 túi đeo màu đen, đã qua sử dụng và 01 CMTND/CCCD mang tên Phạm Ngọc H.

(Vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2024).

3.Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Ngọc H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự :

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- CAQ Tây Hồ;
- Thi hành án Hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS/VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Giang